

Bản án số: 07/2024/HS-ST  
Ngày: 17-4-2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Thái.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Trần Mỹ Tân – Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Trung Trực.
- Bà Nguyễn Thị Kim Xuân – Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Thu Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/TLST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng P**, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2007, tại Long An;

Nơi cư trú: **Số D, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An**. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lê Văn G** và bà **Nguyễn Thanh T**; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 22/9/2023.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Phạm Thị Mai T1**, Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp tỉnh Long An (có mặt).

**- Bị hại:** Ông **Lê Hoàng K**, sinh ngày: 01/7/1968. Địa chỉ: **Số B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An**. Đã chết.

- Đại diện hợp pháp của bị hại, theo hợp đồng ủy quyền ngày 10/11/2023: Bà **Trần Thị Thúy H**, sinh năm: 1971; Địa chỉ: **Số nhà B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An** (Có mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Lê Văn G**, sinh năm: 1989.

2. Bà **Nguyễn Thanh T**, sinh năm: 1986.

Cùng địa chỉ: **Số D, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An** (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông **Nguyễn Thành D**, sinh năm 1982; Địa chỉ: **Số B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An** (Có đơn xin vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông **Lê Văn G** cùng vợ là bà **Nguyễn Thanh T**, hằng ngày đi làm công nhân ở **khu công nghiệp T, huyện B, tỉnh Long An**. Thường ngày, ông **Lê Văn G** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62H1-294.95 chở bà **Nguyễn Thanh T** đi làm (xe do bà **Nguyễn Thanh T** đứng tên). Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn: đen - xám - vàng, biển số 62H1-138.24 (xe do ông **Lê Văn G** đứng tên) để ở nhà.

Tháng 3/2023, **Lê Hoàng P** (là con ruột của ông **Lê Văn G**), sinh ngày 05/10/2007, xin đi làm **công ty C** với cha mẹ (ở **khu công nghiệp T, huyện B, tỉnh Long An**). Khi đó, ông **Lê Văn G** giao chiếc xe mô tô biển số 62H1-138.24 cho **Lê Hoàng P** tự điều khiển đi làm và đi về sau khi tan ca. Xe mô tô biển số 62H1-138.24 có dung tích xi lanh 113 cm<sup>3</sup>, tuy nhiên, **Lê Hoàng P** điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

Khoảng 19h30 ngày 24/10/2023 sau khi tan ca, **Lê Hoàng P** một mình điều khiển xe mô tô biển số 62H1-138.24 từ công ty giày thuộc **khu công nghiệp T, huyện B** đến **bến phà L (huyện C, tỉnh Long An)** để về nhà. Sau khi qua phà, **Lê Hoàng P** điều khiển xe mô tô ra tỉnh lộ 832, để về nhà ở **ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Long An**. Đi theo phía sau có ông **Lê Văn G** (cha ruột **Lê Hoàng P**) điều khiển xe mô tô chở bà **Nguyễn Thanh T** (mẹ ruột **Lê Hoàng P**). Thời điểm này, trên tỉnh lộ 832 có nhiều phương tiện di chuyển trên đường. Khi **Lê Hoàng P** điều khiển xe mô tô đổ dốc **cầu N trên tỉnh lộ 832** đến KM11+, gần đến giao lộ với **đường C, thuộc ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An**, lúc này, do **Lê Hoàng P** không chú ý quan sát nên khi thấy có phương tiện xe mô tô biển số 62H1-232.57 do ông **Lê Hoàng K**, sinh ngày 01/07/1968, điều

khiển từ hướng lộ Cao Thị M ra đường T đồng thời rẽ trái lên hướng cầu N (Lê Hoàng K đã cho xe rẽ vào khu vực giữa giao lộ), khi đó Lê Hoàng P đã lách xe sang lề trái theo chiều đi của mình để tránh xe này, tuy nhiên Lê Hoàng P đã để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 62H1-232.57, làm ông Lê Hoàng K và Lê Hoàng P cùng 2 phương tiện xe mô tô ngã xuống đường. Ông Lê Hoàng K, bị chấn thương nặng bất tỉnh, được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu, sau đó tiếp tục chuyển đến Bệnh viện C1, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Do bệnh nặng nên đến 4 giờ ngày 25/10/2023 gia đình xin đưa ông Lê Hoàng K về nhà tại địa chỉ: B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An, đến 7 giờ 30 phút ngày 25/10/2023, ông Lê Hoàng K tử vong. Riêng Lê Hoàng P bị chấn thương vùng mặt được đưa đến Bệnh viện C1, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị. Sau đó, Lê Hoàng P được chuyển đến bệnh viện Đ1, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 30/10/2023 thì xuất viện.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ cùng Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả như sau:

- Điều kiện thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Mặt đường khô ráo, ban đêm, ánh sáng đèn pin.

- Tình trạng hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông còn nguyên vẹn. Người bị nạn đã được đưa đi cấp cứu.

- Hiện trường và quá trình khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường tỉnh 832 tại KM11+. Vị trí xảy ra tai nạn là nơi giao nhau giữa đường nhánh Cao Thị M và đường chính là đường tỉnh 832. Mặt đường rộng 10m30 có vạch sơn đứt quãng màu vàng chia làm 02 phần đường xe chạy, mỗi phần đường có vạch sơn liên tục màu trắng cách mép đường là 01m60. Đường trải nhựa bằng phẳng, có hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm.

- Vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết, nạn nhân được đánh số thứ tự theo số tự nhiên: Số 01 là vùng vật rơi; Số 02 là xe mô tô 62H1-138.24; Số 03 là vết cày; Số 04 là vết cày; Số 05 là vết cày; Số 06 là xe mô tô 62H1-232.57.

- Chọn mép đường phía bên trái, hướng xã T đi xã T làm mép đường chuẩn, mọi số liệu đo vuông góc vào mép đường chuẩn.

- Mô tả:

+ Số 01: Vùng vật rơi gồm 08 mảnh nhựa không rõ hình dạng. (Mảnh thứ nhất có kích thước (47x38)cm màu vàng, mảnh thứ hai có kích thước (23x11)cm màu vàng; mảnh thứ ba có kích thước (14x09)cm màu đỏ; mảnh thứ tư có kích thước (17x02)cm; mảnh thứ năm có kích thước (6,5x01)cm màu đỏ; mảnh thứ sáu có kích

thước (05x03)cm; mảnh thứ bảy có kích thước (03x03)cm; chiếc dép trái kiểu nam có kích thước (28x10)cm). T2 vùng rơi cách điểm mốc cố định là 27m00, cách mép đường chuẩn là 02m80. Vùng vật rơi có kích thước (2,95 x 2,2)m.

+ Số 02: Xe mô tô 62H1-138.24 tại hiện trường, đầu xe hướng xã T, cuối xe hướng xã T, xe ngã nghiêng sang phải, tâm hình chiếu đầu trục bánh xe trước cách tâm số (01) là 01m25, cách mép đường chuẩn là 03m70, hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 03m90, cách tâm đường giao nhau (Cao Thị M và đường tỉnh 832) bên lề phải là 12m90.

+ Số 03: Vết cày dài 0m13, có chiều hướng từ xã T đi xã T, đầu vết cày cách hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước (02) là 0m45, cuối vết cày nằm tại hình chiếu tâm đầu trục gác chân bên phải người lái (02). Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 03m90.

+ Số 04: Vết cày dài 0m68, có chiều hướng xã T đi xã T, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 02m60, cuối vết cày nằm tại hình chiếu tâm đầu trục gác chân bên phải người lái (06). Đầu vết cày cách đầu vết cày số (03) là 01m30.

+ Số 05: Vết cày dài 0m40, có chiều hướng từ xã T đi xã T. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 02m50, cách đầu vết cày (04) là 0m55, cuối vết cày nằm tại hình chiếu tâm đầu trục gác chân sau bên phải người lái (06).

+ Số 06: Xe mô tô 62H1-232.57, xe ngã nghiêng sang phải, đầu xe hướng về xã T, cuối xe hướng về xã T, hình chiếu tâm đầu trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 01m75, cách tâm vùng vật rơi (01) là 01m45, hình chiếu tâm đầu trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 02m60.

Ngày 25/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 31/QĐ-CQCSĐT trưng cầu Phòng K1 Công an tỉnh L giám định nguyên nhân tử vong của ông Lê Hoàng K.

Tại Kết luận giám định tử thi số 1117/KLGĐTT-KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận:

#### 1. Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm:

- Chấn thương sọ não:

+ Bầm tụ máu dưới da đầu vùng trán trái và thái dương – chằm phải.

+ Vỡ xương hộp sọ vùng thái dương chằm phải, hố sọ sau bên phải.

+ Máu tụ dưới màng cứng hai bán cầu và quanh tiểu não, dập não thùy trái - chằm.

## 2. Kết luận khác:

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.
- Kết luận khác (nếu có): Không

Kết quả đo nồng độ cồn qua hơi thở của **Lê Hoàng P** thời điểm 21 giờ 26 phút, tại **Trung tâm y tế huyện T** là 0.000mg/L khí thở.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của **Bệnh viện Đ** xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của ông **Lê Hoàng K** tại thời điểm 22h12 phút ngày 24/10/2023 kết quả 1.10 mmol/L (trị số bình thường <10.9 mmol/L). Ông **Lê Hoàng K** điều khiển xe mô tô có giấy phép lái xe hạng A1 đúng theo quy định (Giấy phép lái xe hạng A1 số 800105004228, không thời hạn do **Sở Giao thông vận tải tỉnh L** cấp ngày 14/10/2016).

Qua xác minh ngày tháng năm sinh của **Lê Hoàng P** tại **Trung tâm Y tế huyện T**, ngày 10/11/2023 **Trung tâm Y tế huyện T** có giấy xác nhận số 1934/GXN-TTYT: Tính đến ngày xảy ra tai nạn giao thông (24/10/2023) thì **Lê Hoàng P** đã trên 16 tuổi.

Cáo trạng số 0 6/CT-VKSTTr, ngày 14/3/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ đã truy tố bị cáo **Lê Hoàng P** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hoàng P** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng P** từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng 128.000.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật hình sự: **T3** giao trả lại cho chủ sở hữu là ông **Lê Văn G**:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn: đen - xám - vàng, biển số 62H1-138.24, số khung: 1710GY061892, số máy: E3T6B092932, bị hư hỏng 1 phần.

+ 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 004877, biển số đăng ký 62H1-138.24, do **Lê Văn G**, sinh năm 1989, đứng tên chủ đăng ký xe, cấp ngày 16/5/2016 (Bản chính).

**T3** tịch thu cho tiêu hủy: 07 mảnh nhựa và chiếc dép, có đặc điểm: Mảnh thứ nhất có kích thước (47x38)cm màu vàng; mảnh thứ hai có kích thước (23x11)cm màu vàng; mảnh thứ ba có kích thước (14x09)cm màu đỏ; mảnh thứ tư có kích thước (17x02)cm; mảnh thứ năm có kích thước (6,5x01)cm màu đỏ; mảnh thứ sáu có kích thước (05x03)cm; mảnh thứ bảy có kích thước (03x03)cm; chiếc dép trái kiểu nam có kích thước (28x10)cm

- Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh, mức án và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

Đối với ông **Nguyễn Thành D** là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đương sự đã có lời khai tại hồ sơ, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự, theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Lê Hoàng P** đã khai nhận hành vi phạm tội: Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 24/10/2023 **Lê Hoàng P** điều khiển xe mô tô biển số 62H1-138.24, không bằng lái xe lưu thông trên đường tỉnh lộ 832 thuộc địa bàn **ấp B, xã B, huyện T**, do điều khiển xe không chú ý quan sát, khi gặp chướng ngại vật **P** chạy lán trái đường gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 62H1-232.57 do ông **Lê Hoàng K**

điều khiển chạy từ đường nhánh ra đường chính, hậu quả làm ông **Lê Hoàng K** tử vong, do chấn thương sọ não nặng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

*“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*a) Không có giấy phép lái xe theo quy định....”*

Xét thấy **Lê Hoàng P** khi tham gia giao thông không chấp hành các quy định của pháp luật, đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định, gây tai nạn giao thông, làm một người chết. Do đó, hành vi của bị cáo **Lê Hoàng P** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi tham gia giao thông không chấp hành những quy định của Luật giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông làm cho một người chết, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, để lập lại trật tự kỷ cương của pháp luật, cần tuyên cho bị cáo một hình phạt tương xứng thì mới đề cao tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ, gồm: Thật thà khai báo, ăn năn hối lỗi; bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường xong các khoản thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có người thân là người có công với cách mạng; có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo phạm tội còn ở tuổi vị thành niên nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, để xem xét. Xét thấy bị cáo **Lê Hoàng P** có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục nên không cần

thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì bị cáo vẫn có khả năng tự cải sửa bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội.

Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nói trên là có căn cứ; quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên toà đề nghị xử phạt bị cáo như trên là phù hợp.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nêu trên là phù hợp.

Đối với hành vi của ông **Lê Văn G1**, đã giao xe mô tô biển số 62H1-138.24 có dung tích xi lanh 113 cm<sup>3</sup>, cho **Lê Hoàng P** điều khiển khi chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, gây tai nạn giao thông làm một người chết, có yếu tố cấu thành tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** ra quyết định số 66/QĐ-ĐTTH ngày 26/02/2024 tách hồ sơ, ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với **Lê Văn G** về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” để tiến hành điều tra theo luật định, nên không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Lê Hoàng P** đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 128.000.000 đồng và tự nguyện sửa chữa phương tiện xe mô tô biển số 62H1-232.57 bị hư hỏng cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, bà **Trần Thị Thúy H** là đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

[5.1] Tuyên giao trả lại cho chủ sở hữu là ông **Lê Văn G**, gồm:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn: đen - xám - vàng, biển số 62H1-138.24, số khung: 1710GY061892, số máy: E3T6B092932, bị hư hỏng 1 phần.

+ 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 004877, biển số đăng ký 62H1-138.24, do **Lê Văn G**, sinh năm 1989, đứng tên chủ đăng ký xe, cấp ngày 16/5/2016 (Bản chính).

[5.2] Tuyên tịch thu cho tiêu hủy: 07 mảnh nhựa và chiếc dép, có đặc điểm: Mảnh thứ nhất có kích thước (47x38)cm màu vàng; mảnh thứ hai có kích thước (23x11)cm màu vàng; mảnh thứ ba có kích thước (14x09)cm màu đỏ; mảnh thứ tư có kích thước (17x02)cm; mảnh thứ năm có kích thước (6,5x01)cm màu đỏ; mảnh thứ sáu có kích thước (05x03)cm; mảnh thứ bảy có kích thước (03x03)cm; chiếc dép trái kiểu nam có kích thước (28x10)cm.

Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự **huyện T** đang quản lý.



[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Hoàng P** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Hoàng P** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 17/4/2024).

Giao bị cáo **Lê Hoàng P** về cho **UBND xã T, huyện T, tỉnh Long An** quản lý, giáo dục.

Trường hợp bị cáo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

[2.1] Tuyên giao trả lại cho chủ sở hữu là ông **Lê Văn G**:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn: đen - xám - vàng, biển số 62H1-138.24, số khung: 1710GY061892, số máy: E3T6B092932, bị hư hỏng 1 phần.

+ 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 004877, biển số đăng ký 62H1-138.24, do **Lê Văn G**, sinh năm 1989, đứng tên chủ đăng ký xe, cấp ngày 16/5/2016 (Bản chính).

[2.2] Tuyên tịch thu cho tiêu hủy: 07 mảnh nhựa và chiếc dép, có đặc điểm: Mảnh thứ nhất có kích thước (47x38)cm màu vàng; mảnh thứ hai có kích thước (23x11)cm màu vàng; mảnh thứ ba có kích thước (14x09)cm màu đỏ; mảnh thứ tư có kích thước (17x02)cm; mảnh thứ năm có kích thước (6,5x01)cm màu đỏ; mảnh thứ

sáu có kích thước (05x03)cm; mảnh thứ bảy có kích thước (03x03)cm; chiếc dép trái kiểu nam có kích thước (28x10)cm

Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự **huyện T** đang quản lý, theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ.

4)- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo **Lê Hoàng P** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5)- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Công an huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thái**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA  
PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Xuân Nguyễn Trần Mỹ Tân**

**Phạm Văn Thái**